

Số: /BC-BV

Hoài Nhơn, ngày tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán
ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2024

Kính gửi: Sở Y tế Bình Định

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 958/QĐ-SYT ngày 05/7/2024 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1408/QĐ-SYT ngày 12/8/2024 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2036/QĐ-SYT ngày 15/11/2024 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2125/QĐ-SYT ngày 28/11/2024 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2144/QĐ-SYT ngày 30/11/2024 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2355/QĐ-SYT ngày 31/12/2024 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2024 cụ thể như sau:

Chi ngân sách nhà nước:

Tổng chi ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2024: 8.414,68 triệu đồng, đạt 31% dự toán năm và tăng 15% so với cùng kỳ năm trước. Chi tiết các nội dung chi như sau:

Chi quản lý hành chính: 4,00 triệu đồng, đạt 100% dự toán năm và không tăng so với cùng kỳ năm trước.

Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: 8.410,68 triệu đồng, đạt 31% dự toán năm và tăng 15% so với cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết cụ thể theo Biểu số 3: Công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2024)

Trên đây là báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2024, Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn kính báo cáo Sở Y tế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT BV;
- Lãnh đạo Bệnh viện ;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Việt

Đơn vị: **BỆNH VIỆN ĐKKV BÔNG SƠN**
Chương: 423

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
6 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách Nhà nước)
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BV ngày /01/2025
của Bệnh viện ĐKKV Bông Sơn)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
Bệnh viện ĐKKV Bông Sơn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng cuối năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực 6 tháng cuối năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Nguồn ngân sách trong nước	27.058,458	8.414,68	31	115
1	Chi quản lý hành chính	0	0	0	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	4,00	4,00	100	100
	BCĐ PC tác hại thuốc lá	4,00	4,00	100	100
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	27.054,458	8.410,68	31	115
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	0
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	27.054,458	8.410,68	31	115
	Kinh phí để chi trả cho chính sách ưu đãi đối với bác sĩ, dược sĩ năm 2024	1.495,380	1.172,89	78	129
	Kinh phí để hỗ trợ nhà ở cho bác sĩ năm 2024	10,000	10,000	100	
	Kinh phí mua sắm TTBYT	25.073,545	6.781,565	27	1229
	Kinh phí đào tạo sau đại học theo Đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế	192,374	192,374	100	
	Kinh phí KCB người nghèo	150,000	120,692	80	
	Kinh phí phòng chống dịch	133,159	133,159	100	3